

Số: **35** /2018/QĐ-UBND

*Bắc Kạn, ngày 19 tháng 11 năm 2018*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với cấp trưởng, cấp phó của các đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng; cấp trưởng, cấp phó của phòng Kinh tế và hạ tầng, phòng Quản lý đô thị thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố ban hành kèm theo Quyết định số 21/2016/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ công chức lãnh đạo;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BXD-BNV ngày 16 tháng 11 năm 2015 của Bộ Xây dựng, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành xây dựng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1569/TTr-SXD ngày 16 tháng 10 năm 2018.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với cấp trưởng, cấp phó của các đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng; cấp trưởng, cấp phó của phòng Kinh tế và hạ tầng, phòng Quản lý đô thị thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố ban hành kèm theo Quyết định số 21/2016/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn:**

1. Điểm g khoản 1 Điều 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“g) Tuổi bổ nhiệm lần đầu đối với các chức danh trưởng, phó các đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng không quá 55 tuổi đối với nam và không quá 50 tuổi đối với nữ. Tuổi bổ nhiệm lần đầu đối với các chức danh trưởng, phó phòng Kinh tế và hạ tầng, phòng Quản lý đô thị thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố không quá 45 tuổi (đối với cả nam và nữ).”

2. Bổ sung điểm h vào khoản 1, Điều 4 như sau:

“h) Trường hợp cán bộ, công chức đã thôi giữ chức vụ lãnh đạo, sau một thời gian công tác nếu được xem xét để bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, thì điều kiện về tuổi thực hiện như quy định khi bổ nhiệm lần đầu.”

3. Điểm b khoản 2 Điều 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“b) Trình độ lý luận chính trị: Có trình độ lý luận chính trị cao cấp hoặc cử nhân đối với cấp trưởng của các đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng (bao gồm cả đơn vị cấp 2); trình độ lý luận chính trị trung cấp trở lên đối với cấp phó của các đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng (bao gồm cả đơn vị cấp 2) và trưởng, phó phòng Kinh tế và hạ tầng, phòng Quản lý đô thị thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (có thể vận dụng thiếu lý luận chính trị khi bổ nhiệm cán bộ trẻ dưới 30 tuổi đối với cấp phó của các đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng và cấp trưởng, cấp phó của phòng Kinh tế và hạ tầng, phòng Quản lý đô thị thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố).”

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 11 năm 2018. Các nội dung không được quy định tại Quyết định này được áp dụng theo Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với cấp trưởng, cấp phó của các đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng; cấp trưởng, cấp phó của phòng Kinh tế và hạ tầng, phòng Quản lý đô thị thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, ban hành kèm theo Quyết định số 21/2016/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Xây dựng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (t/h);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- LDVP;
- Trung tâm Công báo - tin học tỉnh;
- Lưu: VT, NCKSTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH**



**Thái Hải**